

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày: 08-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Truyen

2. Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Ủy Ban nhân dân xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Tấn Đ, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04/3/1991 tại thành phố Đ; Trú tại: Tổ 6, thôn C, xã P, huyện H, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đ1 (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1968); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: (đã ly hôn); Con: chưa.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/03/2022; tạm giam ngày 09/3/2022. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Đặng Ngọc T1, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn N, xã Liên, huyện H, thành phố Đ (có mặt).

+ Bà Quách Thị K, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn 5, xã K, huyện H, thành phố Đ (vắng mặt).

+ Ông Trần X, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ 02, thôn N, xã L, huyện H, thành phố Đ (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty cổ phần vận tải và Dịch vụ du lịch T; Trụ sở: 36 N, phường H, quận C, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khánh T; chức danh: Giám đốc (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989; Địa chỉ: K55/8 đường T, tổ 63, phường C, quận K, thành phố Đ (vắng mặt).

+ Anh Doãn Đức L, sinh năm 1997; Địa chỉ: đường L, phường X, quận C, thành phố Đ (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Trần Việt S, sinh năm 1975 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 03/3/2022, Phạm Tấn Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 43K1-554.11 đi đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn N, xã L, huyện H, thành phố Đ với mục đích tìm kiếm bò để trộm cắp. Lúc này, Đ phát hiện một con bò của ông Đặng Ngọc T (*Sinh năm: 1966; trú: thôn N, xã L, huyện H, TP Đ*) đang buộc tại đây. Quan sát thấy không có người trông coi nên Đ dùng xe đi bộ đến tháo dây rồi dắt con bò đi lên khu vực đường tránh V, khi đi đến dưới chân cầu vượt thuộc thôn Nam, xã L, huyện H, TP Đ thì Đ buộc con bò vào một gốc cây. Lúc này, ông Trần Việt S đang đi xe máy trên đường phát hiện có người lạ đang dắt bò. Thấy con bò này hình dáng giống với con bò của ông T1 nên hỏi “Mi mua bán bò hả?” thì Đ trả lời “*Không! Tôi dắt dưới kia lên*”. Nghi ngờ Đ trộm cắp bò nên ông S điện thoại báo cho ông T1 đến. Khi thấy Đ định bỏ chạy thì ông S cùng với ông T1 giữ lại rồi dẫn Đ cùng con bò đến trình báo Công an xã L. Theo Kết luận số: 17/KL-HĐGD ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hoà Vang xác định trị giá của con bò nói trên là 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Phạm Tấn Đ còn tự khai nhận trước đó cũng với phương thức thủ đoạn như trên, Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp bò khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào trưa ngày 15/02/2022, Phạm Tấn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K1-554.11 đến khu vực đồi núi thuộc thôn 5, xã K, huyện H, TP Đ bắt trộm 01 con bò cái, 8 tuổi, lông màu vàng, có sừng dài 25 cm, cao 1,3 mét, dài 1,8 mét của bà Quách Thị K (*Sinh năm: 1963, trú: Thôn 5, xã K, huyện H, TP Đ*). Sau đó Đ gọi điện thoại cho Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và dịch vụ du lịch T (*Hiện không xác định được lai lịch của tài xế*) thuê xe ô tô tải đến chở bò trộm được vào khu vực gần cầu Cầu Lâu thuộc thị trấn P, huyện D, tỉnh Q bán cho một lò mổ (*Hiện không rõ địa chỉ cụ thể*) với giá 13.000.000 đồng. Số tiền có được Diệt tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận số: 26/KL-HĐGD ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hoà Vang xác định trị giá của con bò nói trên là 15.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào trưa ngày 01/03/2022, Phạm Tấn Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 43K1-554.11 đến khu vực gần khu Công nghệ thông tin thuộc địa phận tổ 1, thôn H, xã L, huyện H, TP Đ bắt trộm 01 con bò cái, 04 tuổi, lông màu đỏ - vàng, có sừng dài 10 cm, cao 1,2 mét, dài 1,7 mét, cân nặng khoảng 100 kg của ông Trần Xí (*Sinh năm: 1964; trú tại tổ 02, thôn N, xã L, huyện H, TP Đ*) đang

buộc tại đây. Sau đó, Đsử dụng điện thoại Asus màu hồng gắn số thuê bao 0905.817.835 gọi điện đến số điện thoại 02363.232.323 của tổng đài Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và dịch vụ du lịch T ập nhân viên tổng đài là chị Nguyễn Thị H thuê một xe ô tô tải, biển kiểm soát 43C-165.20 do anh Doãn Đức L điều khiển đến chở bò trộm được vào khu vực gần cầu Cầu Lâu thuộc thị trấn P, huyện D, tỉnh Q bán cho một lò mổ (*Hiện không rõ địa chỉ cụ thể*) với giá 13.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận số: 26/KL-HĐGD ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hoà Vang xác định trị giá của con bò nói trên là 17.000.000 đồng. Ngoài các vụ trộm cắp nêu trên, Phạm Tấn Đ còn khai nhận vào ngày 27/02/2022 tại khu vực bãi đất trống gần đường H thuộc xã S, huyện H, TP Đ, cũng với phương thức thủ đoạn trên, Phạm Tấn Đ đã dắt trộm được 01 con bò sau đó thuê xe tải của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và dịch vụ du lịch T chở vào khu vực gần cầu Cầu Lâu thuộc thị trấn P, huyện D, tỉnh Q bán cho một lò mổ (*Hiện không rõ địa chỉ cụ thể*) với giá 13.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang đã xác minh, truy tìm bị hại nhưng chưa có kết quả.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 con bò, giống cái, màu lông vàng cháy, chiều cao 1,3m, chiều dài 1,8m, hai sừng có cùng chiều dài 15cm, đuôi dài 90cm;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, biển kiểm soát 43K1-554.11;
- 01 Cây kéo dài 2l cm, có lưỡi bằng kim loại, cán màu cam bên ngoài có dòng chữ "Kapusi" và 01 một điện thoại Asus màu hồng, số Emeil: 358407081231826, số Emei2: 358407081231824 kèm sim số 0905.817.835;
- Số tiền Việt Nam 2.100.000 đồng và 01 cái ví da màu đen.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Phạm Tấn Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tấn Đ trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tấn Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Đặng Ngọc T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; bà Quách Thị K đã và ông Trần X đã nhận lại số tiền mà gia đình bị cáo đã bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Đối với một xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, biển kiểm soát 43K1-554.11, qua xác minh xe này do Phạm Tấn Đ mua và đăng ký đứng tên chủ sở hữu vào ngày 28/5/2021, Đ dùng xe mô tô này để đi tìm sơ hở của chủ sở hữu nhằm trộm cắp bò, số tiền Việt Nam 2.100.000 đồng thu giữ của Đ là tiền bán trộm bò

mà có và 01 (một) điện thoại Asus màu hồng sim số 0905.817.835 Đ dùng để liên lạc thuê xe chở bò đi tiêu thụ nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với một cây kéo dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại, cán màu cam bên ngoài có dòng chữ "Kapusi" là phương tiện Đ dùng để cắt dây buộc bò không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái ví da màu đen thu giữ của Phạm Tấn Đ không liên quan đến việc trộm cắp nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với một con bò, giống cái, màu lông vàng cháy, chiều cao 1,3m, chiều dài 1,8m, hai sừng có cùng chiều dài 15cm, đuôi dài 90cm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Đặng Ngọc T1 là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập.

Về án phí: Căn cứ vào vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Tấn Đ tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát: Thưa HĐXX, bị cáo bị thu giữ chiếc xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, biển kiểm soát 43K1- 554.11 là phương tiện bị cáo đi lại và đi làm nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo mà không tịch thu nộp, ngân sách nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp với bị cáo: Thưa HĐXX, bị cáo sử dụng xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, kiểm soát 43K1- 554.11 đi đến địa bàn các xã Liên, K, S thuộc huyện H để đi tìm sơ hở của chủ sở hữu nhằm trộm cắp bò nên đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

- Bị cáo Phạm Tấn Đ không tranh luận, đối đáp gì thêm với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị hại là ông Đặng Ngọc T1 không có ý kiến tranh luận gì,

- Bị cáo Phạm Tấn Đ nói lời sau cùng: Thưa HĐXX, trong thời gian bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Vang, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/02/2022 đến ngày 03/3/2022, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Phạm Tấn Đ đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của người dân tại các xã K và L thuộc huyện H, thành phố Đ. Theo Kết luận số 17/KL-HĐĐG ngày 07/3/2022 và Kết luận số 26/KL-HĐĐG ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hòa Vang xác định tổng số tài sản 03 con bò mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 52.000.000đ (*Năm mươi hai triệu đồng*). Hành vi của bị cáo Phạm Tấn Đ đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Đ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Phạm Tấn Đ là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính, thích có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không phải do sức lao động của mình làm ra nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo nhận thức được con bò là tài sản lớn của những người nông dân nhưng bị cáo vẫn chiếm đoạt bán lấy tiền nhằm mục đích tiêu xài cá nhân; bị cáo đã chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng nên thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Tấn Đ thực hiện hành vi 03 vụ trộm cắp bò bị điều tra phát hiện nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; khi bị bắt bị cáo đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó; gia đình bị cáo có ông nội tham gia dân công hỏa tuyến; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Đặng Ngọc T1 đã nhận lại tài sản là con bò bị chiếm đoạt; bà Quách Thị K đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng, ông Trần X đã nhận số tiền bồi thường 17.000.000 đồng của gia đình bị cáo; không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với một con bò, giống cái, màu lông vàng chấy, chiều cao 1,3m; chiều dài 1,8m, hai sừng có cùng chiều dài 15cm, đuôi dài 90cm, cơ quan Cảnh sát Điều

tra Công an huyện Hòa Vang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Ngọc T1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, biển kiểm soát 43K1-554.11, số máy: JF94E0290362, số máy: RLHJF633XMZ641119 do Phạm Tấn Đ đứng tên chủ sở hữu là phương tiện mà Đ dùng để đi tìm bỏ không người trông giữ để trộm cắp; 01 điện thoại Asus màu hồng có số IMEL1: 358407081231826; số IMEL2: 358407081231824, gắn 01 sim số 0905.817.835 dùng để liên lạc thuê xe tải chở bỏ đi tiêu thụ và số tiền 2.100.000 đồng do bán bỏ mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 cây kéo dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại, cán màu cam bên ngoài có dòng chữ “Kapusi” là phương tiện bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví da màu đen (đã qua sử dụng) không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với vụ trộm cắp bỏ ngày 27/02/2022 tại khu vực bãi đất trống gần đường H thuộc xã S, huyện H, thành phố Đ, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang đã xác minh, truy tìm người bị hại nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với nhân viên tổng đài Nguyễn Thị H và lái xe Doãn Đức L là nhân viên của Công ty cổ phần vận tải và Dịch vụ du lịch T không biết việc bị cáo Đ gọi điện thuê vận chuyển bỏ là tài sản do Đ trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra huyện Hòa Vang không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng pháp luật, về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề liên quan đến vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Tấn Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Aiblade, màu đen, biển kiểm soát 43K1-554.11, số máy: JF94E0290362, số máy: RLHJF633XMZ641119 của Phạm Tấn Đ đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại Asus màu hồng có số IMEL1: 358407081231826; số IMEL2: 358407081231824, gắn 01 sim số 0905.817.835 và số tiền 2.100.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại, cán màu cam bên ngoài có dòng chữ “Kapusi”.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tấn Đ: 01 ví da màu đen (đã qua sử dụng).

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (*theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/6/2022 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng*) và giấy nộp tiền ngày 17/5/2022 vào sổ tài khoản 39490904162300000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Hòa Vang.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Phạm Tấn Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Cơ quan THAHS CA/Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Vang;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Hoà Vang
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trịnh Đức Thiện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

